



Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến thầy thuốc

Viên nang PHEZAM Piracetam/Cinnarizine

THÀNH PHẦN

Hoạt chất trong 1 viên nang:
Piracetam 400mg và cinnarizin 25mg.

Tá dược: Lactose monohydrate, silica colloidal khan, magnesium stearate.

Thành phần nang cứng: Titanium dioxide (E171), gelatin.

DẠNG BÀO CHẾ:

Viên nang cứng.

Mô tả: Viên nang cứng màu trắng.

ĐÓNG GÓI:

10 viên nang / 1 vỉ; 6 vỉ / hộp.

CHỈ ĐỊNH

Phezam được sử dụng cho:

- Suy mạch máu não mãn tính và tiềm ẩn do xơ vữa động mạch và tăng huyết áp động mạch, tình trạng sau đột quỵ não.
- Suy não sau chấn thương (giai đoạn sau chấn động não hoặc tổn thương não nhẹ).
- Bệnh lý não (tổn thương não) có nguồn gốc khác nhau.
- Bệnh lý mê đạo và hội chứng Meniere (tổn thương hệ tiền đình) - chóng mặt, ù tai, buồn nôn, nôn, rung giật nhãn cầu (chuyển động mắt không tự ý).
- Dự phòng chứng say tàu xe và chứng đau nửa đầu (migraine).

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

Sử dụng Phezam theo đúng yêu cầu của bác sĩ! Nếu không chắc chắn về việc sử dụng, bạn nên hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ!

Người lớn: 1-2 viên/lần; 3 lần/ngày từ 1 – 3 tháng, phụ thuộc vào độ nghiêm trọng của bệnh.

Bệnh nhân suy thận: Chỉnh liều theo độ thanh lọc creatinine.

Độ thanh lọc Creatinine	Nồng độ Creatinine	Liều dùng
60-40 ml/phút	1.25 mg – 1.7mg/100ml	½ liều bình thường
40-20 ml/phút	1.7mg – 3mg/100ml	¼ liều bình thường

Trẻ em: 1-2 viên/ lần; 1-2 lần/ngày. Không nên sử dụng thuốc này liên tục quá 3 tháng!

SỬ DỤNG PHEZAM VỚI THỨC ĂN VÀ ĐỒ UỐNG

Tránh uống rượu trong suốt quá trình điều trị với thuốc này.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Không sử dụng Phezam:

- Nếu bạn dị ứng với Piracetam, Cinnarizin hoặc bất kỳ tá dược

CẢNH BÁO & THẬN TRỌNG

Thông báo cho bác sĩ, nếu bạn có bệnh hoặc bất kỳ các triệu chứng nào bên dưới. Bác sĩ sẽ quyết định việc sử dụng Phezam cho bạn.

- Nếu bạn bị suy thận nhẹ hoặc trung bình, nên giảm liều điều trị hoặc kéo dài khoảng thời gian giữa các liều.
- Nếu bạn bị suy gan – trong những trường hợp này cần giám sát trị số men gan.
- Tăng nhãn áp.
- Nếu bạn có bệnh Parkinson.

MANG THAI VÀ CHO CON BÚ

Hãy hỏi bác sĩ hoặc dược sĩ để được tư vấn trước khi dùng bất kỳ loại thuốc nào.

Sử dụng Phezam trong thời kỳ mang thai không được khuyến cáo (đặc biệt là trong ba tháng đầu của thai kỳ).

Piracetam đi vào sữa mẹ, không nên được sử dụng trong thời kỳ cho con bú.

ẢNH HƯỞNG ĐẾN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Không có bằng chứng về ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

THÔNG TIN QUAN TRỌNG VỀ MỘT SỐ CẢNH BÁO CỦA THÀNH PHẦN CỦA PHEZAM

Sản phẩm này thuốc có chứa lactose (đường sữa). Nếu bạn đã được tư vấn bởi bác sĩ của bạn rằng bạn không dung nạp một số loại đường, hãy liên lạc với bác sĩ của bạn trước khi bạn bắt đầu dùng thuốc này.

TƯƠNG TÁC

Xin vui lòng báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn nếu bạn đang dùng hoặc gần đây đã dùng loại thuốc nào khác, bao gồm cả thuốc không kê đơn.

Xin vui lòng báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn nếu bạn đang dùng (hoặc có kế hoạch dùng) bất kỳ các loại thuốc nào sau đây: Các thuốc ức chế hệ thần kinh trung ương, thuốc chống trầm cảm ba vòng (để điều trị trầm cảm), rượu, thuốc bổ thần kinh (nootropic), hạ huyết áp (để điều trị huyết áp cao) và các thuốc giãn mạch, hormon tuyến giáp và các thuốc chống đông máu đường uống (thuốc làm giảm các cục máu đông).

TÁC DỤNG PHỤ

Giống như tất cả các loại thuốc, Phezam có thể gây ra tác dụng

Hiếm khi phản ứng quá mẫn xảy ra, các phản ứng thay đổi ở da, nhạy cảm với ánh sáng.

Đôi khi, rối loạn dạ dày-ruột có thể xảy ra - tăng tiết nước bọt, buồn nôn, nôn mửa.

Điều trị kéo dài ở người cao tuổi có thể gây run.

Bồn chồn và phấn khích cũng như rối loạn giấc ngủ có thể xảy ra.

Nếu bất kỳ tác dụng phụ nào trở nên nghiêm trọng, hoặc nếu bạn nhận thấy bất kỳ tác dụng phụ nào không được liệt kê trong tờ rơi này, xin vui lòng báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn.

QUÁ LIỀU

Nếu bạn lỡ dùng có liều cao hơn quy định, ngay lập tức liên lạc với bác sĩ của bạn để được giúp đỡ! Phezam dung nạp rất tốt và trong trường hợp quá liều, không có phản ứng bất lợi nghiêm trọng được quan sát thấy để yêu cầu ngừng điều trị.

Trong trường hợp quá liều có thể đau bụng. Ở trẻ em, các tác động kích thích chiếm ưu thế: Mất ngủ, bồn chồn, sáng khoái, khó chịu, run, hiếm khi có ác mộng, ảo giác, và co giật.

Điều trị quá liều là điều trị triệu chứng.

Nếu bạn quên uống Phezam

Nếu bạn bỏ lỡ một liều thuốc, bạn nên dùng thuốc ở lần sử dụng kế tiếp theo định kỳ mà không cần tăng liều.

Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi chi tiết hơn về việc sử dụng sản phẩm này, hãy hỏi bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn.

ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ

ATC code - NO6B X 00, psychostimulants khác và nootropics.

Đặc tính dược động học

Sự kết hợp này được hấp thu tốt và nhanh chóng qua đường tiêu hóa. Cinnarizine đạt nồng độ đỉnh trong vòng 1 giờ sau khi uống. Nó được chuyển hóa hoàn toàn. 91% được gắn kết với protein huyết tương. 60% được đào thải qua phân dưới dạng không đổi và phần còn lại được bài tiết qua nước tiểu là chất chuyển hóa. Piracetam đạt nồng độ tối đa trong vòng 2 - 6 giờ. Nó dễ dàng vượt qua hàng rào máu - não. Nó được đào thải qua nước tiểu dưới dạng không đổi.

Đặc tính dược lực học

Hiệu quả điều trị của piracetam chưa được giải thích chắc chắn. Các tác dụng được biết đến nay đã được chứng minh thông qua một loạt các nghiên cứu trên động vật thực nghiệm. Nó đã được xác lập để cải thiện dẫn truyền thần kinh GABA-ergic, cholinergic và dopaminergic.

Cinnarizine là một chất đối kháng canxi và thụ thể H1 histamin có chọn lọc. Nó ức chế sự vận chuyển ion canxi qua màng tế bào, nó ức chế tác động của các chất trung gian gây co mạch (catecholamine, angiotensin và bradykinin), làm giãn nhẹ các mạch máu não, mạch vành và mạch máu ngoại vi, tăng chuyển hóa thành phần carbon dioxide trong lưu lượng máu não, cải thiện sức đề kháng tế bào chống lại tình trạng thiếu oxy, không có tác dụng trên huyết áp động mạch và nhịp tim.

Các sản phẩm kết hợp được cho là có tác dụng chống giảm oxy. Các tác dụng của cả hai hoạt chất có quan hệ thúc đẩy lẫn nhau làm giảm sức đề kháng mạch não. Sự kết hợp này làm tăng lưu lượng máu não.

HẠN DÙNG

3 năm kể từ ngày sản xuất. Không sử dụng Phezam sau ngày hết hạn ghi trên hộp thuốc.

BẢO QUẢN

Bảo quản ở nhiệt độ không quá 30°C.

Để xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Các loại thuốc không nên được vứt bỏ vào nước thải, chất thải của hộ gia đình. Hỏi dược sĩ của bạn làm thế nào để xử lý các loại thuốc không còn cần thiết. Những biện pháp này sẽ giúp bảo vệ môi trường.

TÊN VÀ ĐỊA CHỈ CỦA NHÀ SẢN XUẤT

Balkanpharma-Dupnitsa AD

3, Samokovsko shosse str.

2600 Dupnitsa, Bulgaria.

Tel.: (+359 701) 58 196

Fax: (+359 701) 58 555

dupoperations@actavis.bg

